

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030; UBND tỉnh Nghệ An ban hành kế hoạch triển khai với những nội dung trọng tâm sau đây:

#### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

##### **1. Mục tiêu chung**

- Cụ thể hóa đầy đủ các quan điểm, định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, góp phần thực hiện thành công mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Huy động các nguồn lực để phát triển công nghiệp, quyết liệt thực hiện tái cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng kết hợp có hiệu quả giữa chiều rộng và chiều sâu, gắn với nền kinh tế tri thức và bảo vệ môi trường bền vững trên cơ sở lựa chọn những lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh, có hàm lượng công nghệ kỹ thuật cao, công nghiệp sạch, bền vững. Phấn đấu sớm đưa Nghệ An trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

a) *Giai đoạn 2021 - 2025*: Tập trung thu hút đầu tư phát triển nhanh các ngành: Điện tử, công nghệ thông tin, năng lượng; cơ khí lắp ráp; vật liệu xây dựng sử dụng công nghệ mới; dược liệu, hoá chất; chế biến nông-lâm-thủy sản, thực phẩm; hàng tiêu dùng; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp sinh học.

- Giá trị sản xuất công nghiệp (giá SS2010) đến năm 2025 phấn đấu đạt 165.000 tỷ đồng (thực hiện theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội XIX), trong đó giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp, làng nghề chiếm từ 8 ÷ 9%. Tốc độ tăng trưởng bình quân giá trị sản xuất công nghiệp đạt 16,5 ÷ 17,5%.

- Giá trị gia tăng ngành công nghiệp đến năm 2025 đạt 36.000 ÷ 38.000 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân từ 13,5 ÷ 14,5%.

- Tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng trong tổng sản phẩm của tỉnh đạt 39 ÷ 40% vào năm 2025.

- Phát triển mới thêm từ 10 - 12 khu công nghiệp, 20 - 25 cụm công nghiệp. Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%; cụm công nghiệp đạt tỷ lệ từ 70%.

- Hàng năm tạo việc làm mới cho 18.000 - 20.000 lao động, trong đó lao động có kỹ năng nghề đạt từ 60%.

b) *Giai đoạn 2026 - 2030*: Chuyển đổi sang mô hình phát triển theo chiều sâu phù hợp với xu thế hội nhập và hiện đại. Ưu tiên thu hút đầu tư các ngành công nghiệp công nghệ cao, các lĩnh vực cốt lõi về số hóa (công nghệ sinh học; công nghệ nano, vật liệu mới,...).

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp bình quân đạt 17 - 18%/năm; tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng bình quân từ 14 - 15%/năm.

- Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng trong tổng sản phẩm của tỉnh chiếm từ 44 - 45%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa có trình độ và chất lượng cao.

- Tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 100%.

### **3. Yêu cầu**

- Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, đơn vị liên quan và địa phương trong việc nghiên cứu tham mưu xây dựng các chương trình, đề án, chính sách thúc đẩy phát triển công nghiệp phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh. Cân đối và huy động các nguồn lực đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao, tạo bước đột phá trong thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nhất là các dự án FDI, góp phần hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- Xác định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và địa phương trong quá trình triển khai các nhiệm vụ đảm bảo mục tiêu kế hoạch đề ra.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1.** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt để phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức Đảng, đoàn thể, doanh nghiệp; gắn tuyên truyền với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò của công nghiệp đối với phát triển kinh tế - xã hội.

**2.** Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và phê duyệt quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong đó nhiệm vụ trọng tâm và phân vùng

phát triển công nghiệp hợp lý theo không gian lãnh thổ. Hình thành mạng lưới khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cụm liên kết ngành hợp lý, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tăng năng suất, thúc đẩy quá trình đổi mới sáng tạo và tăng năng lực cạnh tranh nhất là vùng Hoàng Mai gắn với vùng Nam Thanh Hóa - Bắc Nghệ An; phát triển vùng miền Tây Nghệ An, trọng tâm là Thái Hòa - Nghĩa Đàn - Đô Lương - Tân Kỳ - Con Cuông - Quỳnh Hợp, và khu vực Hưng Nguyên, Nghi Lộc, Diễn Châu, Nam Đàn, Đô Lương gắn với Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An.

3. Quyết liệt thực hiện tái cơ cấu ngành công nghiệp kết hợp với ứng dụng khoa học và công nghệ, lựa chọn một số ngành công nghiệp ưu tiên phát triển. Tăng cường hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), tập trung vào các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, năng lượng tái tạo. Phát triển lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, làng nghề để tạo ra nhiều sản phẩm có thương hiệu từ nguồn nguyên liệu địa phương và giải quyết nhiều việc làm cho người lao động. Phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn trong công nghiệp để tận dụng nguồn nguyên vật liệu đã qua sử dụng, giảm chi phí xử lý, tận dụng tối đa giá trị tài nguyên và hạn chế chất thải, khí thải ra môi trường.

4. Huy động nguồn lực để hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng Khu Kinh tế Đông Nam, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề, hạ tầng dịch vụ logistic (cảng biển, kho bãi, chợ đầu mối,...) nhằm tạo mặt bằng và các điều kiện thuận lợi để hấp dẫn nhà đầu tư. Ưu tiên xã hội hóa khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp để đảm bảo đồng bộ, hiện đại. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư và hoàn thiện các công trình giao thông trọng điểm; hoàn thiện hệ thống lưới điện và trạm biến áp đảm bảo cung cấp đủ điện phục vụ nhu cầu sản xuất công nghiệp.

5. Rà soát các chính sách liên quan đến phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, hạ tầng dịch vụ logistic để bổ sung hoàn thiện hoặc xây dựng mới đảm bảo hệ thống chính sách đồng bộ, nhất quán như: Quy chế sử dụng kinh phí Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, chính sách thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, chính sách khoa học công nghệ cho phát triển công nghiệp, chính sách phát triển nguồn nhân lực, chính sách phát triển tiểu thủ công nghiệp,... Thực hiện tốt chính sách của Chính phủ, của tỉnh tạo môi trường đầu tư và sản xuất kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho doanh nghiệp.

6. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực công nghiệp chất lượng cao trên cơ sở thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Rà soát, bổ sung, sửa đổi chính sách thu hút và sử dụng lao động có trình độ kỹ thuật cao, cán bộ trẻ có năng lực đổi mới sáng tạo, nhất là người Nghệ An ở trong và ngoài nước về quê hương lập nghiệp.

7. Thường xuyên tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Tập trung phát triển các hàng hóa có lợi thế xuất khẩu để khai thác thị

trường tiềm năng và các thị trường ngách nhằm đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, đặc biệt là các thị trường Việt Nam đã ký kết các Hiệp định thương mại tự do. Khuyến khích doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm chế biến chế tạo có giá trị gia tăng cao, giảm hàm lượng xuất khẩu thô.

**8.** Thực hiện tốt nhiệm vụ đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư để nắm bắt và tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin để cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao nhằm rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục hành chính, nhất là về chủ trương đầu tư, thành lập doanh nghiệp, thủ tục cấp phép, thuế, xuất khẩu, nhập khẩu. Hỗ trợ tư vấn thông tin thị trường, chống bán phá giá, tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả,... đảm bảo môi trường kinh doanh lành mạnh.

**9.** Quan tâm đặc biệt công tác quản lý môi trường, tập trung rà soát các cơ sở công nghiệp hiện có để giám sát việc thực hiện lộ trình đổi mới công nghệ theo hướng sạch, thân thiện với môi trường. Chỉ cấp phép các dự án đầu tư mới khi đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về công nghệ sạch. Quan tâm đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tập trung trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đạt chuẩn môi trường theo quy định khi đi vào hoạt động. Hạn chế tối đa việc bố trí các dự án có tính chất công nghiệp nằm ngoài Khu kinh tế, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp để đảm bảo vấn đề môi trường và phát triển bền vững. Thực hiện lộ trình di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm nằm xen kẽ trong dân cư vào khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

**10.** Nâng cao vai trò lãnh đạo của các cấp chính quyền trong việc xây dựng và thực thi các chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển công nghiệp phù hợp với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành và từng cấp. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra đối với việc chấp hành chủ trương Nghị quyết. Mở rộng sự phối hợp, tham gia giám sát các tổ chức chính trị xã hội, xã hội - nghề nghiệp và người dân.

### **III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

#### **1. Sở Công Thương**

- Chủ trì phối hợp phổ biến, quán triệt các nội dung của Nghị quyết đến các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân tạo sự đồng thuận và quyết tâm chính trị cao đối với nhiệm vụ phát triển công nghiệp.

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc và ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc thực hiện Nghị quyết. Tập trung chỉ đạo quyết liệt phát triển công nghiệp, cơ cấu lại ngành công nghiệp theo hướng phát triển những dự án công nghệ mới, tiên tiến, đảm bảo môi trường.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng các nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành Công Thương, nhiệm vụ phát triển công nghiệp hỗ trợ và các chính sách thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ, triển khai có hiệu quả chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với UBND cấp huyện, các sở, ngành liên quan bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp và hạ tầng phụ trợ phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp tỉnh.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam xây dựng định hướng phát triển công nghiệp trong Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch mở rộng Khu kinh tế Đông Nam (Khu kinh tế Nghệ An) phù hợp với điều kiện của tỉnh. Tham mưu công tác quy hoạch và đầu tư phát triển nguồn điện, hệ thống lưới điện và trạm biến áp đảm bảo an ninh năng lượng cung cấp đủ điện phục vụ nhu cầu sản xuất công nghiệp.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp nắm bắt đầy đủ các quy định về nguyên tắc và các rào cản kỹ thuật của các Hiệp định thương mại tự do trong đó Việt Nam là đối tác. Cung cấp đầy đủ kịp thời thông tin về thị trường, những quy định về tiêu chuẩn chất lượng, mẫu mã sản phẩm, thị hiếu tiêu dùng để các doanh nghiệp và làng nghề có định hướng sản xuất, xuất khẩu phù hợp.

- Thực hiện nhiệm vụ Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo triển khai Nghị quyết thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tiến độ các chương trình, đề án. Định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Trưởng ban chỉ đạo.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Phối hợp với đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ xây dựng và phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong đó lựa chọn phân vùng phát triển công nghiệp hợp lý theo không gian lãnh thổ để hình thành các cụm liên kết ngành công nghiệp tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tăng năng suất, thúc đẩy quá trình đổi mới sáng tạo và tăng năng lực cạnh tranh.

- Chủ trì triển khai có hiệu quả Đề án phát triển doanh nghiệp trong đó chú trọng phát triển các doanh nghiệp lĩnh vực công nghiệp chế biến chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, công nghệ sinh học, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, sản phẩm số; công nghiệp xanh, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, hạ tầng dịch vụ logistic.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch và bố trí mức vốn đầu tư phát triển cho từng chương trình, dự án thuộc nguồn vốn đầu tư công do tỉnh quản lý để ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng Khu Kinh tế Đông Nam, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo hướng đồng bộ, hiện đại.

## **3. Sở Tài chính**

- Tham mưu thành lập Quỹ bảo lãnh tín dụng, Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh để cấp bảo lãnh tín dụng, cho vay, tài trợ khởi nghiệp sáng tạo,... cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí trong khả năng cân đối của ngân sách nhà nước để thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ thuộc Chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và đảm bảo nguồn lực để triển khai các chương trình, đề án trong kế hoạch từ nguồn chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

#### **4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã quy hoạch và phát triển các vùng nguyên liệu tập trung, các sản phẩm nông nghiệp chủ lực để đảm bảo nhu cầu đầu vào cho các nhà máy chế biến.

- Rà soát tình hình hoạt động của các làng nghề đã được công nhận để có các giải pháp về tổ chức quản lý, sản xuất và tìm kiếm thị trường tiêu thụ ổn định. Đẩy mạnh phát triển các Hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp, khôi phục và phát triển các nghề truyền thống, du nhập thêm một số nghề mới gắn với dịch vụ du lịch trải nghiệm.

- Triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Trung Bộ để khai thác tiềm năng và dư địa của lĩnh vực chế biến gỗ và xuất khẩu lâm sản góp phần tăng nhanh kim ngạch xuất khẩu cho địa phương.

#### **5. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội**

- Tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh không ngừng nâng cao chất lượng; triển khai đào tạo nghề, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động của các doanh nghiệp công nghiệp.

- Tham mưu thực hiện tốt chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp bảo đảm phúc lợi xã hội cho người lao động trong lĩnh vực công nghiệp. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện pháp luật lao động ở các doanh nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

#### **6. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan căn cứ vào định hướng phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, phát triển hạ tầng điện lực để rà soát, điều chỉnh bổ sung vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp tỉnh cho phù hợp.

- Rà soát công tác quy hoạch khai thác chế biến khoáng sản để có giải pháp quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên.

- Chủ trì, phối hợp với Sở, ngành và các đơn vị liên quan thực hiện chặt chẽ thẩm định đánh giá tác động môi trường của các dự án theo đúng quy định. Tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát các dự án bảo đảm các quy định về môi trường, tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về bảo vệ môi trường.

## **7. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì triển khai việc hỗ trợ chuyển đổi số trong các doanh nghiệp. Phổ biến các kiến thức về công nghệ và phương thức sản xuất mới mang tính đột phá trong Cách mạng công nghiệp 4.0 cho các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn.

- Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh tuyên truyền, quảng bá về tiềm năng lợi thế của Nghệ An để thu hút các nhà đầu tư phát triển công nghiệp.

## **8. Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam**

- Chủ trì tổ chức triển khai Đề án phát triển Khu kinh tế Đông Nam trở thành động lực tăng trưởng kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025. Tham mưu UBND tỉnh đề xuất Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khu kinh tế Đông Nam được hưởng chính sách như khu kinh tế trọng điểm hoặc thành khu kinh tế trọng điểm.

- Sớm tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ cho phép mở rộng ranh giới Khu Kinh tế Đông Nam và đổi tên thành Khu Kinh tế Nghệ An. Nghiên cứu đề xuất thành lập khu công nghệ cao.

- Hoàn thành đầu tư cơ bản hệ thống hạ tầng các Khu công nghiệp đã quy hoạch, tạo hiệu quả cao trong thu hút đầu tư và sử dụng đất công nghiệp. Chủ trì nghiên cứu xây dựng cơ chế khuyến khích hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân làm việc trong Khu kinh tế và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tham mưu xây dựng các thiết chế xã hội và giai cấp công nhân phù hợp với tình hình mới.

## **9. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh**

- Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam và các sở, ngành liên quan xây dựng và công khai Danh mục các dự án công nghiệp trọng điểm thu hút đầu tư của tỉnh.

- Hàng năm tham mưu xây dựng Chương trình xúc tiến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) theo danh mục dự án đã ban hành. Hướng dẫn, phổ biến, tạo các điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp tiếp cận rộng rãi các thông tin về các loại quy hoạch, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư, chính sách phát triển ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp,... phục vụ nhu cầu tìm hiểu đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh, UBND các huyện, thành, thị định hướng các nhà đầu tư khảo sát thuê đất trong Khu kinh tế Đông Nam, khu công nghiệp và các cụm công nghiệp đã quy hoạch trong quá trình tìm hiểu và nộp hồ sơ để hướng đến mục tiêu sản xuất tập trung theo chủ trương của Nghị quyết nhằm đảm bảo vấn đề môi trường và phát triển bền vững.

## **10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Phối hợp tuyên truyền để phổ biến Nghị quyết đến tận cấp cơ sở, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và quyết tâm chính trị trong cán bộ, công chức, người dân và cộng đồng doanh nghiệp về vai trò phát triển công nghiệp đối với kinh tế - xã hội địa phương.

- Xây dựng và ban hành đề án, kế hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng làng nghề trên địa bàn để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế tại địa phương. Chủ động lập quy hoạch khu vực, quỹ đất, cân đối, huy động và bố trí nguồn kinh phí để triển khai các nhiệm vụ đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp trong công tác xúc tiến thu hút các doanh nghiệp đăng ký đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp để xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp đồng bộ, tạo quỹ đất đáp ứng nhu cầu các nhà đầu tư thứ cấp nhằm thực hiện chủ trương bố trí các cơ sở sản xuất tập trung trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp đảm bảo vấn đề môi trường và phát triển bền vững. Trường hợp không thu hút được doanh nghiệp làm chủ đầu tư hạ tầng, UBND cấp huyện xem xét giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp làm chủ đầu tư.

- Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của nhà đầu tư, tạo quỹ đất sạch thu hút các dự án lớn, công nghệ cao phục vụ cho quá trình phát triển công nghiệp.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ nhiệm vụ được phân công xây dựng kế hoạch của đơn vị mình để chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung được giao; định kỳ 6 tháng và hàng năm, cơ quan chủ trì chương trình, đề án báo cáo các đồng chí lãnh đạo phụ trách lĩnh vực về tình hình, kết quả thực hiện, kiến nghị đề xuất xử lý những vấn đề phát sinh, vướng mắc, đồng thời gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

**2.** Sở Công Thương là cơ quan thường trực, chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh theo thẩm quyền; định kỳ 06 tháng sơ kết, hàng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

**3.** Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình Nghệ An, Báo Nghệ An làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.



Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh, các sở, ban, ngành, đơn vị và UBND các huyện, thành phố, thị xã đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Công Thương tổng hợp) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:** *10/*

- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Nghệ An, Công TT Điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CN, CVCN(T.Tr).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Hoa**

**PHỤ LỤC**

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 07-NQ/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG NGÀNH CÔNG NGHIỆP, TIÊU THỦ CÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021 - 2030**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 174 /UBND-KH ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh)

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	MỤC TIÊU, YÊU CẦU	THỜI GIAN PHÊ DUYỆT	PHÂN CÔNG CHỈ ĐẠO	PHÂN CÔNG CHỦ TRÌ, PHỐI HỢP	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>Các chương trình, đề án đã và đang thực hiện theo Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh (Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; Đề án phát triển KKT Đông Nam trở thành động lực tăng trưởng kinh tế tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 – 2025; Đề án phát triển doanh nghiệp tỉnh Nghệ An đến năm 2025; Đề án phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng trọng điểm giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2025; Đề án phát triển xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 – 2025; Đề án đào tạo phát triển nhân lực có kỹ năng nghề trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025)</b>					
<b>II</b>	<b>Chương trình, đề án xây dựng mới</b>					
1	Đề án phát triển công nghiệp, TTCN, xây dựng làng nghề trên địa bàn các huyện, thành, thị	Tập trung phát triển công nghiệp, TTCN trên địa bàn nhằm đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng CNH, HĐH.	Năm 2022	Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị	- Chủ trì: Phòng Kinh tế/Kinh tế hạ tầng các huyện, thành thị - Phối hợp: Các phòng, đơn vị liên quan.	
2	Đề án phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ tỉnh Nghệ An đến năm 2025, có tính đến năm 2030	Định hướng một số ngành công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đủ khả năng trở thành vệ tinh cho các tập đoàn nước ngoài. Nâng cao giá trị nội địa của các sản phẩm công nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển công nghiệp bền vững.	Tháng 10/2022	Đ/c Lê Ngọc Hoa - PCT UBND tỉnh	- Chủ trì: Sở Công Thương - Phối hợp: Các Sở: KH&ĐT, KHCN, Tài chính; BQL KKT Đông Nam và các ngành liên quan.	
3	Đề án điều chỉnh mở rộng ranh giới và đổi tên KKT Đông Nam thành KKT Nghệ An	Xây dựng KKT Đông Nam trở thành KKT trọng điểm, có quy mô và hạ tầng hiện đại đáp ứng nhu cầu đầu tư.	Năm 2022	Đ/c Lê Ngọc Hoa - PCT UBND tỉnh	- Chủ trì: Ban Quản lý KKT Đông Nam	

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	MỤC TIÊU, YÊU CẦU	THỜI GIAN PHÊ DUYỆT	PHÂN CÔNG CHỈ ĐẠO	PHÂN CÔNG CHỦ TRÌ, PHỐI HỢP	GHÍ CHÚ
					- Phối hợp: Các Sở: KH&ĐT, Tài chính, TN&MT, Xây dựng, Công Thương và các ngành liên quan; UBND các huyện, thành, thị.	
4	Kế hoạch triển khai nhiệm vụ tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn 2022 - 2030	Đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu, tận dụng các cơ hội và ứng phó với các thách thức đặt ra trong giai đoạn mới nhằm đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến chế tạo, đảm bảo cân đối cơ cấu thị trường.	Năm 2022	Đ/c Lê Hồng Vinh - PCT Thường trực UBND tỉnh	- Chủ trì: Sở Công Thương - Phối hợp: Các Sở: KH&ĐT, Tài chính, Xây dựng; BQL KKT Đông Nam; UBND các huyện, thành, thị.	
5	Chương trình xúc tiến đầu tư các dự án công nghiệp ưu tiên giai đoạn 2022 - 2025.	Xây dựng danh mục và kết nối thu hút các Tập đoàn đầu tư các dự án quy mô lớn, sử dụng công nghệ cao, có tính lan tỏa, trong đó ưu tiên thu hút các dự án FDI.	Năm 2022	Đ/c Lê Ngọc Hoa - PCT UBND tỉnh	- Chủ trì: Trung tâm XTĐT, TM và DL - Phối hợp: Các Sở: KH&ĐT, Công Thương, Ngoại vụ, Xây dựng; BQL KKT Đông Nam và các ngành liên quan;	
6	Đề án xây dựng và phát triển bền vững làng nghề tỉnh Nghệ An giai đoạn đến năm 2025, có tính đến năm 2030	Rà soát hiệu quả hoạt động của các làng nghề hiện có, xây dựng mới các làng nghề tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng cao, sử dụng nguồn nguyên liệu địa phương gắn với phát triển dịch vụ du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, đạt mục tiêu 200 làng nghề hoạt động ổn định vào năm 2030.	Năm 2022	Đ/c Hoàng Nghĩa Hiếu - Phó Chủ tịch UBND tỉnh	Chủ trì: Sở Nông nghiệp và PTNT - Phối hợp: Các Sở: KH&ĐT, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương; Liên minh HTX tỉnh; UBND các huyện, thành, thị.	

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	MỤC TIÊU, YÊU CẦU	THỜI GIAN PHÊ DUYỆT	PHÂN CÔNG CHỈ ĐẠO	PHÂN CÔNG CHỦ TRÌ, PHỐI HỢP	GHI CHÚ
7	Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022 - 2030	Tích hợp, áp dụng công nghệ số để nâng cao hiệu quả kinh doanh, hiệu quả quản lý, nâng cao năng lực, sức cạnh tranh của doanh nghiệp và tạo ra các giá trị mới. Đẩy mạnh hoạt động phát triển kinh tế số trong lĩnh vực công nghiệp phù hợp với thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.	Năm 2022	Đ/c Lê Ngọc Hoa - PCT UBND tỉnh	- Chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông - Phối hợp: Các Sở: KH&ĐT, Công Thương; KH&CN; UBND các huyện, thành, thị.	
8	Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022 - 2025, có tính đến năm 2030	Phát triển và thu hút đầu tư các dự án sản xuất VLXD sử dụng công nghệ mới; các loại vật liệu mới.	Tháng 12/2022	Đ/c Lê Ngọc Hoa - PCT UBND tỉnh	- Chủ trì: Sở Xây dựng - Phối hợp: Các Sở: KH&ĐT, TN&MT, Công Thương; Khoa học Công nghệ; UBND các huyện, thành, thị.	
9	Chương trình kết nối và tổ chức các hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư phát triển hạ tầng CCN	Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng CCN để đảm bảo hạ tầng động bộ, tạo mặt bằng thuận lợi thu hút các nhà đầu tư thứ cấp.	Hàng năm	Đ/c Lê Ngọc Hoa - PCT UBND tỉnh	- Chủ trì: Sở Công Thương - Phối hợp: Các Sở: KH&ĐT, Tài chính; TN&MT; Trung tâm XTĐT, TM và DL; UBND các huyện, thành, thị.	

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**